

Số: 500 /HD - HNCT

Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức, cán bộ chủ chốt trong hệ thống Hội Người cao tuổi Việt Nam

Căn cứ Quy định 132 - QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Điều lệ Hội Người cao tuổi Việt Nam và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Hội Người cao tuổi (NCT) Việt Nam.

Ban Thường vụ Hội Người cao tuổi Việt Nam hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức, cán bộ hội chủ chốt trong hệ thống Hội Người cao tuổi Việt Nam như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm nhằm xác định những kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân cán bộ; phát huy ưu điểm, chỉ rõ những hạn chế, yếu kém, nguyên nhân của tổ chức, cá nhân, trên cơ sở đó đề ra giải pháp khắc phục, thực hiện chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng tổ chức hội và các hoạt động của Hội Người cao tuổi các cấp.

2. Trong đánh giá, xếp loại thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; đoàn kết, thống nhất; trung thực, khách quan, toàn diện; công bằng, công khai, minh bạch; đúng thẩm quyền, trách nhiệm. Lấy phẩm chất, đạo đức, lối sống, kết quả, hiệu quả công việc làm thước đo trong đánh giá, xếp loại hằng năm; gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu và ban thường vụ trong mỗi cấp Hội.

II. CĂN CỨ, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Căn cứ đánh giá, xếp loại

-Vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của tập thể và nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cá nhân.

-Việc chấp hành Điều lệ và nghị quyết của Hội; chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức lối sống, tác phong, lề lối làm việc của cá nhân.

- Chương trình, kế hoạch công tác, các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt hằng năm.

2. Đối tượng đánh giá, xếp loại

2.1. Tập thể, tổ chức Hội

- Các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội NCT Việt Nam;
- Hội NCT/ban đại diện Hội NCT cấp tỉnh, huyện, xã.

2.2. Cán bộ Hội chủ chốt các cấp

- Trưởng, phó các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội NCT Việt Nam;

- Chủ tịch, phó chủ tịch Hội NCT cấp tỉnh, huyện, xã;
- Trưởng, phó ban đại diện Hội NCT cấp tỉnh, huyện.

3. Tiêu chí đánh giá, xếp loại

3.1. Đối với tập thể, tổ chức Hội

a) Các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc Trung ương Hội

- Việc chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm để thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Đánh giá kết quả, mức độ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, chương trình công tác của đơn vị đề ra trong năm (có thể lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể);

- Việc chấp hành các quy chế, quy định của Trung ương Hội và của đơn vị;
- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ thuộc đơn vị quản lý trực tiếp;
- Kết quả khắc phục những hạn chế đã được chỉ ra.

b) Đối với Hội/Ban đại diện Hội NCT cấp tỉnh, huyện, xã

- Đánh giá việc cụ thể hóa triển khai chương trình công tác năm, triển khai thực hiện các chỉ tiêu nghị quyết đại hội, chương trình hành động của đơn vị, địa phương;

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu thi đua đề ra hằng năm;
- Đánh giá, nhận xét của UBND cùng cấp tại địa phương;
- Kết quả đánh giá, xếp loại đối với cán bộ thuộc quản lý của đơn vị;

3.2. Đối với cá nhân cán bộ chủ chốt Hội

*** Cán bộ đã nghỉ hưu tham gia công tác hội các cấp**

- Về chính trị, tư tưởng; đạo đức, lối sống; tác phong làm việc; đoàn kết xây dựng Hội;

- Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm:

- + Mức độ hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác được giao trong năm (có thể lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể);

- + Kết quả đánh giá, xếp loại tập thể, tổ chức Hội trong năm;

* Cán bộ công chức, viên chức kiêm nhiệm chức danh chủ chốt của Hội, thực hiện theo quy định đánh giá chất lượng cán bộ công chức, viên chức hằng năm.

III. PHƯƠNG PHÁP TIẾN HÀNH

1. Tập thể, cá nhân thuộc đối tượng đánh giá căn cứ mức độ hoàn thành nhiệm vụ tự nhận theo 04 cấp độ: Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành và không hoàn thành; đề nghị mức xếp loại cụ thể trình cấp có thẩm quyền xem xét, công nhận.

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng, hằng năm đối với tổ chức Hội, cá nhân cán bộ Hội chủ chốt các cấp thực hiện theo 03 bước:

Bước 1: Tập thể lãnh đạo Hội/ Ban đại diện tổ chức hội nghị kiểm điểm tự đánh giá, xếp loại: Căn cứ tiêu chí xếp loại, tập thể Hội, cá nhân cán bộ Hội chủ chốt tự phân tích về chất lượng và nhận 01 trong 04 mức (*Hoàn thành xuất sắc, hoàn thành tốt, hoàn thành, không hoàn thành nhiệm vụ*), trình ban thường vụ Hội/ ban đại diện xem xét công nhận.

Bước 2: Tổ chức hội nghị Ban thường vụ Hội/ Ban đại diện Hội NCT từng cấp lấy ý kiến đánh giá của các thành viên thống nhất mức độ xếp loại và ra quyết định công nhận.

Bước 3: Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân cán bộ Hội chủ chốt của đơn vị với UBND cùng cấp và Hội cấp trên.

Riêng đối với những tập thể, cá nhân thuộc các địa phương được công nhận mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thì phải có ý kiến nhật xét, đồng ý của UBND cùng cấp và được Hội cấp trên xét công nhận.

IV. XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

a) Đối với tập thể, tổ chức Hội:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác hội của đơn vị, địa phương, cụ thể: Đạt 100% các chỉ tiêu thi đua đề ra trong năm, có chỉ tiêu đạt vượt và nổi trội, đem lại hiệu quả cao, có sáng kiến trong tham mưu, đề xuất thực hiện các nhiệm vụ đạt chất lượng, hiệu quả cao được cấp ủy, chính quyền hoặc hội đồng thi đua khen thưởng cùng cấp ghi nhận);

- 100% cán bộ Hội trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó 90% cá nhân trở lên đạt loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” hoặc đạt danh hiệu “lao động tiên tiến”;

- Xây dựng tập thể đoàn kết, đi đầu trong các phong trào thi đua tại đơn vị, địa phương;

- Số lượng, tỷ lệ bình xét đạt loại xuất sắc:

+ Trung ương Hội xét công nhận không quá 50% số đơn vị tỉnh, thành phố; các ban, Văn phòng và đơn vị trực thuộc Trung ương Hội.

+ Hội NCT /Ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, thành phố xét công nhận không quá 50% số đơn vị huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh.

+ Hội NCT/Ban đại diện Hội NCT huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh xét công nhận không quá 50% số đơn vị cấp xã, thị trấn.

b) Đối với cán bộ Hội chủ chốt:

- Chủ động, linh hoạt trong tham mưu, triển khai nhiệm vụ đạt hiệu quả, chất lượng.

- Xây dựng tập thể đoàn kết nội bộ, gương mẫu, đi đầu trong công tác, trách nhiệm cao trong công việc;

- Được tập thể suy tôn đề nghị cấp có thẩm quyền xét khen thưởng, biểu dương.

- Số lượng, tỷ lệ bình xét đạt loại xuất sắc:

+ Trung ương Hội xét công nhận không quá 30% cá nhân cán bộ Hội chủ chốt cấp tỉnh, thành, các ban, Văn phòng và đơn vị thuộc trung ương Hội;

+ Hội NCT /ban đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh, thành phố xét công nhận không quá 30% cá nhân cán bộ Hội chủ chốt cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

+ Hội NCT/ban đại diện Hội NCT huyện, thị xã, thành phố trực thuộc xét công nhận không quá 50% cá nhân cán bộ Hội cấp xã, thị trấn.

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

a) Đối với tập thể, tổ chức Hội

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ công tác hội của đơn vị, địa phương, đạt 90% trở lên các chỉ tiêu thi đua đề ra trong năm;

- 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó 70% cá nhân trở lên đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “lao động tiên tiến”;

- Nội bộ đoàn kết, tích cực tham gia các phong trào thi đua tại đơn vị, địa phương.

b) Đối với cán bộ Hội chủ chốt

- Hoàn thành nhiệm vụ được đánh giá đạt “tốt” trở lên; đạt danh hiệu ‘Lao động tiên tiến’;

- Giữ gìn đoàn kết nội bộ, không vi phạm pháp luật và Điều lệ Hội.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

a) Đối với tập thể, tổ chức Hội

- Hoàn thành nhiệm vụ công tác hội của đơn vị, địa phương, kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được đánh giá ở mức trung bình, đạt từ 60% trở lên các chỉ tiêu thi đua trong năm;

- 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó 50% cá nhân đạt loại hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “lao động tiên tiến”;

- Nội bộ đoàn kết, không có cán bộ vi phạm kỷ luật.

b) Đối với cán bộ Hội chủ chốt

+ Hoàn thành nhiệm vụ được đánh giá cơ bản đạt “Trung bình” trở lên;

+ Không vi phạm pháp luật và Điều lệ Hội.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

a) Đối với tập thể, tổ chức Hội

- Hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu thi đua đề ra trong năm;

- Nội bộ mất đoàn kết, có cán bộ vi phạm kỷ luật.

b) Đối với cán bộ Hội chủ chốt

- Có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống; gây mất đoàn kết nội bộ, vi phạm kỷ luật bị xử lý từ hình thức khiển trách trở lên;

- Không hoàn thành chức trách nhiệm vụ được phân công phụ trách.

V. TỔ CHỨC, THỰC HIỆN

1. Thời điểm thực hiện

Việc đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân trong hệ thống Hội được tiến hành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, đơn vị, địa phương, chậm nhất hoàn thành vào 15 tháng 11 hàng năm.

- Các địa phương thực hiện đánh giá vào năm 2023.

- Các ban, Văn phòng và đơn vị trực thuộc Trung ương Hội, thực hiện đánh giá từ năm 2022, chậm nhất hoàn thành vào 30/12/2022.

2. Việc thông báo và sử dụng kết quả đánh giá

Nội dung nhận xét, đánh giá được thông báo tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý đối tượng đánh giá. Kết quả xếp loại hàng năm được công khai quy định và làm cơ sở để xét khen thưởng hàng năm.

Trường hợp tổ chức Hội, cá nhân đã được xếp loại chất lượng nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm không bảo đảm tiêu chuẩn của mức xếp loại thì đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét hủy bỏ và xếp loại lại.

Kết quả đánh giá, xếp loại tổ chức Hội, cá nhân cán bộ Hội các cấp hàng năm là căn cứ để ra các nhiệm vụ, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế để củng cố, xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững mạnh, đồng thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân xuất sắc, đánh giá đúng chất lượng cán bộ và phong trào giữa các đơn vị, địa phương có vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

3. Việc bảo lưu ý kiến và khiếu nại kết quả đánh giá, xếp loại

Khi có khiếu nại bằng văn bản về nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại thì cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại có trách nhiệm xem xét, kết luận và thông báo bằng văn bản đến tập thể, cá nhân khiếu nại.

4. Về quản lý hồ sơ

Được thực hiện bằng văn bản, lưu giữ tại đơn vị, địa phương gồm:

- Biên bản hội nghị đánh giá, xếp loại của đơn vị, địa phương;
- Kết luận đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền và Hội cấp trên.

Trên đây là hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tổ chức Hội NCT/ban đại diện Hội NCT và cá nhân cán bộ Hội chủ chốt các cấp. Yêu cầu các ban, Văn phòng, cơ quan thuộc Trung ương Hội và Hội NCT/ban đại diện Hội Người cao tuổi các địa phương triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./. ✓

Nơi nhận: ✓

- Ban Thường vụ TW Hội;
- Hội NCT, ban đại diện Hội NCT các tỉnh, thành phố;
- Các ban, Văn phòng, đơn vị trực thuộc TW Hội;
- Lưu: VT, BTCKT

TM. BAN THƯỜNG VỤ



Trưởng Xuân Cù